

Số: 04/2026/QĐST - HNGĐ

Ninh Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 262/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Đại D, sinh năm 1979.

Trú tại: số 11, ngõ 221, đường Tr, phố Ph, phường H, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: phố Tr, phường H, tỉnh Ninh Bình

Nơi ở hiện nay: số 28/2, ngõ 60, đường C, phố Ph, phường H, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đại D và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Sau khi ly hôn anh Trần Đại D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thị Hương Th, sinh ngày 26/5/2020 còn chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Minh H, sinh ngày 26/10/2016.

“Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Đại D và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã giải thích theo quy định của pháp luật người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho người trực tiếp nuôi con. Tuy nhiên anh D vẫn khẳng định anh có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thị Hương Th và chị H vẫn khẳng định chị có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Minh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc anh D và chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện. Cần ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Đại D và chị Nguyễn Thị Thu H tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Trần Đại D và chị Nguyễn Thị Thu H không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Đại D phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số 0003479, ngày 09/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Ninh Bình. Anh Trần Đại D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường H, tỉnh Ninh Bình;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Vũ Ngọc Tú